

Bản án số: 465/2024/DS-PT
Ngày: 19-11-2024
V/v “Tranh chấp
hợp đồng vay tài sản”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thu

Các Thẩm phán: Ông Lê Hùng Cường

Bà Huỳnh Thị Phương

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Tiến Đức – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Thùy Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 411/2024/TLPT-DS ngày 02 tháng 10 năm 2024 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 62/2024/DS-ST ngày 19 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 379/2024/QĐ-PT ngày 11 tháng 10 năm 2024 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** bà Huỳnh Thị Bé B, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Ấp 1, xã T, huyện T, tỉnh Long An.

- **Bị đơn:**

1. Bà Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1969;

2. Ông Bùi Văn D, sinh năm 1967;

Cùng địa chỉ: Ấp 1, xã L, huyện T, tỉnh Long An.

- **Người kháng cáo:** Bà Nguyễn Thị Kim N và ông Bùi Văn D – Bị đơn.

(Bà B và bà N có mặt; ông D vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 09-4-2024 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Huỳnh Thị Bé B trình bày:

Do quen biết nên bà Huỳnh Thị Bé B và bà Nguyễn Thị Kim N, ông Bùi Văn D thỏa thuận cho vay số tiền cụ thể như sau: Ngày 29-6-2022 (âm lịch) bà Huỳnh Thị Bé B có cho bà N, ông D vay số tiền là 220.000.000đồng, thời hạn vay là 06 tháng đến ngày 29-12-2022 (âm lịch), lãi suất vay là 3%/tháng, mục đích vay là mua bán lúa gạo. Ngày 04-10-2022 (âm lịch) tức ngày 28-10-2022 (dương lịch), bà Huỳnh Thị Bé B có cho bà N, ông D vay số tiền là 250.000.000đ, thời hạn vay là 06 tháng đến ngày 28-04-2023, lãi suất vay là 3%/tháng, mục đích vay là mua bán lúa gạo. Khi vay bà N ông D trả lãi đến ngày 29-11-2022 (AL) và ngưng không trả lãi nữa. Đến ngày 02-02-2023 (âm lịch), bà Huỳnh Thị Bé B và bà Nguyễn Thị Kim N có làm giấy vay tiền chốt lại số nợ là 470.000.000 đồng, thời hạn vay là 06 tháng kể từ ngày ký giấy vay tiền, giấy vay tiền này thì bà N ký tên và ghi rõ họ tên. Đến thời gian trả nợ nhưng bà N, ông D không trả cho bà Huỳnh Thị Bé B, mặc dù bà Huỳnh Thị Bé B đã liên hệ đòi bà N, ông D nhiều lần nhưng ông bà vẫn không trả cho bà Huỳnh Thị Bé B số tiền trên. Nay bà Huỳnh Thị Bé B làm đơn này yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau: Buộc bà Nguyễn Thị Kim N và ông Bùi Văn D liên đới trả một lần cho bà Huỳnh Thị Bé B số tiền gốc là 470.000.000đồng (bốn trăm bảy mươi triệu đồng), không yêu cầu tính lãi. Ngoài ra nguyên đơn không có ý kiến hay yêu cầu nào khác.

Bị đơn bà Nguyễn Thị Kim N và ông Bùi Văn D trình bày:

Bà Nguyễn Thị Kim N và ông Bùi Văn D thống nhất với lời trình bày của bà Huỳnh Thị Bé B về số tiền vay 2 lần tổng cộng là 470.000.000 đồng, không thỏa thuận về thời hạn trả tiền, thỏa thuận mức lãi suất là 3%/tháng. Bà Nguyễn Thị Kim N và ông Bùi Văn D đã đóng tiền lãi cho bà Huỳnh Thị Bé B đến ngày 29-11-2022 (AL). Bà Nguyễn Thị Kim N và ông Bùi Văn D đồng ý với yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị Bé B nhưng bà N, ông D xin trả dần cho đến khi hết nợ. Ngoài ra không ý kiến hay yêu cầu gì thêm.

Tòa án tiến hành hòa giải nhưng không thành.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 62/2024/DS-ST ngày 19 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa quyết định:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, các điều: 35, 39, 217, 219, 147, 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Áp dụng các điều 463, 466, 470 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Điều 26 Luật Thi hành án Dân sự.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị Bé B đối với bà Nguyễn Thị Kim N và ông Bùi Văn D về tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”.

Buộc bà Nguyễn Thị Kim N và ông Bùi Văn D có nghĩa vụ liên đới hoàn trả cho bà Huỳnh Thị Bé B tổng cộng 470.000.000 đồng tiền vốn vay.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 27-6-2024, bị đơn bà Nguyễn Thị Kim N và ông Bùi Văn D kháng cáo xin trả dần số tiền vay 470.000.000 đồng, trả 05 lần, mỗi lần 100.000.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và các bị đơn không rút đơn kháng cáo, các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án dân sự ở giai đoạn phúc thẩm:

Thẩm phán, Hội đồng xét xử, những người tiến hành tố tụng và các đương sự tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Đơn kháng cáo của bà N và ông D trong thời hạn luật quy định và hợp lệ, đủ điều kiện để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Quan điểm về việc giải quyết vụ án: ông D được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai mà vắng mặt thì bị coi như từ bỏ việc kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của ông D. Bà N và ông D đều thống nhất còn nợ bà B số tiền vay là 470.000.000 đồng, xin trả dần hai tháng trả 100.000.000 đồng cho đến khi hết nợ nhưng không được bà B đồng ý nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bà N. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bà N, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Đơn kháng cáo của bị đơn bà Nguyễn Thị Kim N và ông Bùi Văn D đúng theo quy định tại các điều 272, 273 và 276 Bộ luật Tố tụng Dân sự nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Bà N và ông D kháng cáo xin trả dần số tiền vay 470.000.000 đồng.

[2] Ông Bùi Văn D là người kháng cáo được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai mà vắng mặt thì bị coi như từ bỏ việc kháng cáo và Tòa án đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của ông D theo quy định tại khoản 3 Điều 296 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[3] Nguyên đơn bà Huỳnh Thị Bé B khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị Kim N và ông Bùi Văn D liên đới trả một lần cho bà Huỳnh Thị Bé B số tiền vay là 470.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi. Tòa án cấp sơ thẩm thụ lý giải quyết “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo trình tự sơ thẩm là đúng thẩm quyền được quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[4] Thấy rằng, bà B, bà N và ông D thống nhất ngày 29-6-2022 (âm lịch) và ngày 04-10-2022 (âm lịch) bà Huỳnh Thị Bé B cho Bà Nguyễn Thị Kim N và ông Bùi Văn D vay tổng cộng 470.000.000 đồng, hạn trả tiền 06 tháng, thỏa thuận mức lãi suất là 3%/tháng. Đến ngày 02-02-2023 (âm lịch), bà Huỳnh Thị

Bé B và bà Nguyễn Thị Kim N có làm giấy vay tiền chót lại số nợ là 470.000.000 đồng, thời hạn vay là 06 tháng kể từ ngày ký giấy vay tiền.

[5] Nay bà B yêu cầu bà N và ông D có trách nhiệm liên đới hoàn trả số tiền nợ vay 470.000.000 đồng, bà N và ông D đồng ý trả nhưng xin được trả dần hai tháng trả 100.000.000 đồng cho đến khi trả hết nợ. Việc xin trả dần không được bà B đồng ý nên không có căn cứ chấp nhận việc xin trả dần của bà N. Bà B không yêu cầu tính lãi nên không xem xét.

[6] Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị Bé B, buộc bà Nguyễn Thị Kim N và ông Bùi Văn D có nghĩa vụ liên đới hoàn trả cho bà Huỳnh Thị Bé B tổng cộng 470.000.000 đồng tiền vốn vay là có căn cứ. Bà N kháng cáo xin trả dần nhưng bà B không đồng ý nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bà N.

[7] Phát biểu của Kiểm sát viên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bà N là có căn cứ.

[8] Về án phí dân sự phúc thẩm:

Do giữ nguyên bản án sơ thẩm nên bà N và ông D mỗi người phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của ông Bùi Văn D;

Không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị Kim N;

Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 62/2024/DS-ST ngày 19 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa;

Căn cứ khoản 3 Điều 26, các điều: 35, 39, 217, 219, 147, 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Áp dụng các điều 463, 466, 470 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Điều 26 Luật Thi hành án Dân sự.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị Bé B đối với bà Nguyễn Thị Kim N và ông Bùi Văn D về “Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản”.

Buộc bà Nguyễn Thị Kim N và ông Bùi Văn D có nghĩa vụ liên đới hoàn trả cho bà Huỳnh Thị Bé B tổng cộng 470.000.000 đồng tiền vốn vay.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Nguyễn Thị Kim N và ông Bùi Văn D phải liên đới chịu 22.800.000 đồng. Hoàn trả cho bà Huỳnh Thị Bé B số tiền 11.400.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0008350 ngày 02-5-2024 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thủ Thừa.

Về án phí dân sự phúc thẩm:

Bà Nguyễn Thị Kim N và ông Bùi Văn D mỗi người phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm. Khấu trừ số tiền 300.000 đồng tạm án phí phúc thẩm theo biên lai số 0009025 và 300.000 đồng tạm án phí phúc thẩm theo biên lai số 0009026 cùng ngày 27-6-2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thủ Thừa để thi hành án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Tp Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Long An;
- TAND huyện Thủ Thừa;
- Chi cục THADS huyện Thủ Thừa;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thu